

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 020/VACO/ICV-HCM

(V/v: trả lời công văn số 68/2018/GTNY-TGD
của CTCP Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh)

Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TRƯỜNG THỊNH**

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, Công ty TNHH Kiểm toán VACO đã nhận được Công văn số 68/2018/GTNY-TGD của Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng Trường Thịnh xác nhận các nội dung giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 nhằm bổ sung hồ sơ niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty TNHH Kiểm toán VACO xin xác nhận các nội dung giải trình của Công ty tại Công văn số 68/2018/GTNY-TGD ngày 11 tháng 10 năm 2018 (đính kèm công văn số 68/2018/GTNY-TGD) về thông tin tài chính trình bày trên Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 là phù hợp với các tài liệu và thông tin tài chính mà Công ty Cổ phần Đầu tư năng lượng Trường Thịnh đã cung cấp cho chúng tôi trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016.

Mọi thắc mắc xin vui lòng thông báo cho chúng tôi để cùng trao đổi.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Văn thư

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC****BUI NGỌC BÌNH****Văn phòng Hà Nội**

Tầng 12A tòa nhà TCT 319, số 63 Lê Văn Lương
P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (84-4) 3577 0781
Fax: (84-4) 3577 0787

Văn phòng Đồng Nai

Số 79 đường Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng
Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (84-61) 382 8560
Fax: (84-61) 382 8560

Văn phòng Hải Phòng

499 Quán Toan, P. Quán Toan
Q. Hồng Bàng, Tp. Hải Phòng
Tel: (84-31) 353 4655
Fax: (84-31) 353 4316

Số: 68/2018/GTNY-TGD

Kon Tum, ngày 15 tháng 10 năm 2018

(V/v: Giải trình và cung cấp thông tin chi
tiết trên BCTC kiểm toán năm 2016)

Kính gửi: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VACO

Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh (sau đây gọi tắt là “Công ty” hoặc “Trường Thịnh”) xin gửi tới Quý Công ty lời chào trân trọng.

Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh (trước đây là Công ty Cổ phần thủy điện Đăk Ne) đang thực hiện hồ sơ đăng ký niêm yết chứng khoán trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE). Căn cứ Công văn 1689/SGDHCM-NY ngày 03 tháng 10 năm 2018 của HOSE về việc chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết, Trường Thịnh xin giải trình về số liệu và thuyết minh chi tiết trên Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2016 như sau:

1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG LẺ NĂM 2016

1.1 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 10 - Đầu tư vào công ty con

Việc đầu tư vào công ty con được thực hiện thông qua hình thức hoán đổi cổ phần lấy phần vốn góp tại Công ty TNHH Trung Việt, việc xác định giá này được xác định như sau:

Trong năm 2016 Công ty phát hành 17.052.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ để hoán đổi phần vốn góp Công ty TNHH Trung Việt với cơ sở pháp lý như sau:

- Biên bản họp ĐHĐCĐ Công ty số 04/2016/BB-ĐAKNE ngày 14/6/2016 về việc phát hành riêng lẻ hoán đổi phần vốn góp của Công ty TNHH Trung Việt
- Nghị quyết ĐHCĐ Công ty số 04/2016/NQ-ĐAKNE ngày 14/06/2016 về việc phát hành riêng lẻ hoán đổi phần vốn góp của Công ty TNHH Trung Việt
- Biên bản họp Hội Đồng Thành Viên Công ty TNHH Trung Việt số 02/2016/BB-TV ngày 9/6/2016 về việc chuyển nhượng phần vốn góp cho Công ty cổ phần Thủy điện Đăkne
- Quyết định của Hội Đồng Thành Viên Công ty TNHH Trung Việt số 09/2016/QĐ-TV ngày 9/6/2016 về việc chuyển nhượng phần vốn góp cho Công ty cổ phần Thủy điện Đăkne

Sau khi hoán đổi cổ phần, Công ty nắm giữ 98% vốn điều lệ của Công ty TNHH Trung Việt. Hoạt động chính của Công ty TNHH Trung Việt là sản xuất, truyền tải, thi công và phân phối điện.

Công ty TNHH Trung Việt được thành lập theo giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên số 6100221010 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp ngày 22 tháng 03 năm 2006, Giấy chứng nhận thay đổi đăng ký doanh nghiệp lần thứ 10 ngày 15 tháng 06 năm 2016. Tại ngày 31/12/2016 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán, Công ty TNHH Trung Việt có lãi lũy kế, do đó Công ty chưa cần thiết phải trích lập dự phòng giảm giá đối với khoản đầu tư này.

Đối với giá trị hợp lý đã được ghi nhận trong Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2016 của Công ty, do sai sót trong quá trình đánh máy nên Công ty đã thể hiện giá trị hợp lý của Công ty TNHH Trung Việt tại 31/12/2016. Công ty xin đính chính lại như sau:

Số liệu tại Báo cáo tài chính riêng lẻ kiểm toán năm 2016 đính chính:

Đơn vị tính: đồng

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Công ty TNHH Trung Việt	170.520.000.000	170.520.000.000	-	-	-	-

Số liệu sau khi đính chính:

Đơn vị tính: đồng

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý (*)	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Công ty TNHH Trung Việt	170.520.000.000	-	-	-	-	-

(*) Theo quy định tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, giá trị hợp lý của khoản đầu tư vào Công ty con, công ty liên kết và khoản đầu tư vào đơn vị khác tại ngày 31/12/2016 cần được trình bày. Tuy nhiên do Công ty TNHH Trung Việt chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán và hiện tại chưa có hướng dẫn xác định giá trị hợp lý đối với các khoản đầu tư chưa niêm yết nên Công ty chưa trình bày giá trị hợp lý của khoản đầu tư trên tại ngày 31/12/2016.

1.2 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 20 - Doanh thu hoạt động tài chính

Chi tiết khoản lãi mua từ nhà máy thủy điện Tà Vi: 968.668.243 đồng:

Theo điều 2 của Phụ lục số 01/2016/PLHĐ/NV-ĐN của hợp đồng số 01/2016/HĐCN/NV-ĐN giữa Công ty TNHH Nước Vin (Bên A) và CTCP Thủy điện Đakne (Bên B- ngày 02/08/2017 đã đổi tên thành Công ty Cổ phần đầu tư năng lượng Trường Thịnh) về việc nhận chuyển nhượng nhà máy thủy điện Tà Vi: “Các bên thống nhất sẽ phân chia kết quả kinh doanh của Nhà máy thủy điện Tà Vi tương ứng với tỷ lệ tiền cọc/tổng giá trị chuyển nhượng. Thời gian xác định tỉ lệ phân chia lợi nhuận của nhà máy được tính kể từ ngày bên B chuyển tiền đặt cọc cho đến hết ngày bên A thanh toán đủ số tiền nhận chuyển nhượng”. Số tiền phân chia lợi nhuận được tính như sau:

- Tiền đặt cọc (a): 23.500.000.000 đồng
- Số tiền thanh toán các đợt theo tiến độ hợp đồng: 88.700.000.000 đồng.
- Tổng giá trị hợp đồng chuyển nhượng: 112.200.000.000 đồng. Tiến độ thanh toán như sau:

Đợt thanh toán	Ngày thanh toán	Số tiền (VND)	Số ngày thanh toán theo HĐ (*)	Tỷ lệ thanh toán theo HĐ (%) (**)	Tỷ lệ tính để phân chia lợi nhuận (%) (***)
Thanh toán đặt cọc	23/11/2016	23.500.000.000	35	20,9447	12,0175
Thanh toán lần 1	24/11/2016	17.900.000.000	35	15,9537	9,1537
Thanh toán lần 2	25/11/2016	23.500.000.000	33	20,9447	11,3308
Thanh toán lần 3	28/12/2016	47.300.000.000	1	42,1569	0,6911
Tổng cộng		112.200.000.000		100	33,1931

Chú thích:

(*) Số ngày thanh toán theo hợp đồng: được tính từ ngày đặt cọc đến hết ngày 28/12/2016.

(**) Tỷ lệ thanh toán theo Hợp đồng: được tính bằng số tiền thanh toán chia cho tổng số tiền phải thanh toán theo hợp đồng.

(***) Tỷ lệ tính để phân chia lợi nhuận: được tính bằng tỷ lệ thanh toán theo hợp đồng nhân với số ngày được phân chia theo hợp đồng rồi chia cho tổng số ngày có phát sinh doanh thu tháng 11 và tháng 12 (là tổng số ngày thực tế của tháng 11 và tháng 12 năm 2016: 61 ngày).

Tỷ lệ phân chia lợi nhuận được 2 bên thống nhất (a): 33,19% tổng doanh thu thuần (doanh thu trước thuế phí).

- Doanh thu để phân chia lợi nhuận tháng 11/2016 (b): 2.138.025.673 đồng.
- Doanh thu để phân chia lợi nhuận tháng 12/2016 (c): 2.205.879.289 đồng.
- Lợi nhuận CTCP Thủy điện Đakne được chia đến hết 31.12.2016 ($= a \times b \times 10/30 + a \times c$):

$2.138.025.673 \times 33,19\% \times 10/30 + 2.205.879.389 \times 33,19\% = 968.668.243$ đồng.

Ghi chú: (10/30) là số ngày được phân chia lợi nhuận trong tháng 11/2016 (được tính từ ngày 21/11 đến ngày 30/11, tính từ ngày 21 chứ không phải ngày 23 do ngày 21 là ngày chuyển tiền nhưng ngày 23 tiền mới nhận được)

1.3 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 25 - Nghiệp vụ và số dư các bên liên quan

BÊN LIÊN QUAN

Công ty TNHH Trung Việt

- Ông Võ Quốc Vương

Công ty Cổ phần Tấn Phát

- Ông Nguyễn Ngọc Tường

Ông Nguyễn Ngọc Tường

Ông Nguyễn Huy Cường

Ông Hồ Thanh Tiến

MỐI QUAN HỆ

Công ty Con

Tổng Giám đốc Công ty Trung Việt

Cùng thành viên HĐQT

Chủ tịch HĐQT CTCP Tấn Phát

Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT

Tổng Giám đốc

Nghiệp vụ và Số dư với các bên liên quan:

STT	CHỈ TIÊU	01/01/2016	PHÁT SINH TĂNG	PHÁT SINH GIẢM	31/12/2016	NỘI DUNG GIAO DỊCH
I	MUA HÀNG VÀ DỊCH VỤ	0	645.021.029	(645.021.029)	0	
1	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	535.930.121	(535.930.121)	0	Công ty Cổ phần Tấn Phát thực hiện xây dựng tuyến cáp quang treo, lập thiết kế bản vẽ, dự toán Scada cho TTE theo biên bản làm việc ngày 28/04/2016 (số liệu chưa có thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tấn Phát dịch vụ này.
2	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	109.090.908	(109.090.908)	0	Công ty Cổ phần Tấn Phát cho TTE thuê văn phòng trụ sở làm việc tại Kon Tum (số liệu chưa có thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tấn Phát chi phí thuê văn phòng này.
II	THANH TOÁN CÔNG NỢ	0	709.523.133	(16.489.523.133)	(15.780.000.000)	(Giá trị âm là do đây là khoản ứng trước)
1	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	120.000.000	(120.000.000)	0	Công ty Cổ phần Tấn Phát cho TTE thuê văn phòng trụ sở làm việc tại Kon Tum (số liệu đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tấn Phát chi phí thuê văn phòng này.
2	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	589.523.133	(589.523.133)	0	Công ty Cổ phần Tấn Phát thực hiện xây dựng tuyến cáp quang treo, lập thiết kế bản vẽ, dự toán Scada cho TTE theo biên bản làm việc ngày 28/04/2016 (số liệu đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tấn Phát dịch vụ này.
3	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	0	(5.670.430.000)	(5.670.430.000)	CTCP Tấn Phát thực hiện sửa chữa khắc phục tồn thất do mua lỗi nhà máy thủy điện Đăk ne theo Hợp đồng số 11/2016/HĐKT-ĐakNe ngày 7/11/2016 và TTE trả trước cho CTCP Tấn Phát để thực hiện dịch vụ này

STT	CHỈ TIÊU	01/01/2016	PHÁT SINH TĂNG	PHÁT SINH GIẢM	31/12/2016	NỘI DUNG GIAO DỊCH
4	Công ty Cổ phần Tân Phát	0	0	(10.109.570.000)	(10.109.570.000)	CTCP Tân Phát thực hiện nạo hút cát lòng hồ nhà máy thủy điện DakNe theo Hợp đồng số 69/HĐKT/DKANE_TÁNPCHAT và TTE trả trước cho CTCP Tân Phát để thực hiện dịch vụ này.
III	TẠM ỨNG	42.291.693.459	31.462.469.017	(72.476.468.410)	1.277.694.066	
1	Ông Nguyễn Ngọc Tường	31.277.037.984	31.418.759.017	(61.418.102.935)	1.277.694.066	Tạm ứng (phát sinh tăng) và hoàn ứng (phát sinh giảm) các khoản tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo theo quyết định tạm ứng đã được phê duyệt của Tổng giám đốc. Khoản tạm ứng này đã được thu hồi về đầu năm 2017.
2	Ông Nguyễn Huy Cường	6.000.000.000		(6.000.000.000)	0	Tạm ứng để phục vụ mục đích tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo theo quyết định tạm ứng đã được phê duyệt của Tổng giám đốc, và đã được hoàn ứng.
3	Ông Hồ Thanh Tiến	5.014.655.475	43.710.000	(5.058.365.475)	0	
3.1	Ông Hồ Thanh Tiến	5.000.000.000		(5.000.000.000)	0	Tạm ứng để phục vụ mục đích tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các nguồn năng lượng tái tạo theo quyết định tạm ứng đã được phê duyệt của Tổng giám đốc, và đã được hoàn ứng.
3.2	Ông Hồ Thanh Tiến	14.655.475	43.710.000	(58.365.475)	0	Tạm ứng (phát sinh tăng), thanh toán (Phát sinh giảm) cho các chi phí thường xuyên tại các nhà máy như: chi phí sửa chữa nhỏ, chi phí xăng xe,...

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2016

2.1 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 7 Trả trước cho người bán ngắn hạn

Thông tin chi tiết về khoản trả trước cho người bán là bên liên quan:

Trên báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2016 thể hiện số tiền 110.177.156.185 đồng là Công ty tạm ứng cho CTCP Tấn Phát để thi công công trình Đak Bla 1. Công ty xin đính chính lại và chi tiết rõ hơn về khoản tiền này theo bảng bên dưới.

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
a) Trả trước cho người bán là bên liên quan	110.177.156.185	0
- Công ty Cổ Phần Tấn Phát (*)	15.780.000.000	0
- Công ty Cổ Phần Tấn Phát (**)	86.840.217.094	0
- Công ty Cổ Phần Tấn Phát (***)	2.640.157.273	0
- Công ty Cổ Phần Tấn Phát (***)	4.916.781.818	0
b) Trả trước cho người khác	57.597.000.000	190.841.300
- Công ty Cổ Phần XD thủy điện Việt Trung (**)	57.000.000.000	0
- Công ty TNHH Công Nghệ TĐH Toàn Cầu	0	165.500.000
- Trả trước cho người bán khác	597.000.000	25.341.300
TỔNG CỘNG	167.774.156.185	190.841.300

(*) Đây là khoản tiền ứng trước CTCP Tấn Phát để thực hiện Hợp đồng nạo hút cát nhà máy thủy điện Đăkne giá trị tạm ứng 10.109.570.000đ, và thực hiện sửa chữa nhà máy thủy điện Đăkne sau mưa lũ cho Trường Thịnh với chi phí sửa chữa là: 5.670.430.000 đồng, phần lớn các chi phí sửa chữa nhà máy sau mưa lũ này đã được Tổng công ty CP bảo hiểm toàn cầu thanh toán vào tháng 4/2017 và tháng 7/2017.

(**) Khoản tiền trả trước để thực hiện thi công công trình thủy điện Đak Bal 1 cho tổng thầu là liên danh giữa 2 Công ty là Công ty CP Xây dựng thủy điện Việt Trung và Công ty CP Tấn Phát theo hợp đồng tổng thầu số 08/2015/HĐKT-TV-LDVT&TP ngày 09/03/2015 và phụ lục số 02/PLHĐKT-TP ngày 01/10/2015 được ký giữa ba bên với giá trị: 471.598.404.611 đồng. Theo đó, số dư tạm ứng CTCP Tấn Phát 86.840.217.094 đồng để thi công công trình và số dư tạm ứng Công ty Cổ Phần XD thủy điện Việt Trung 57.000.000.000 đồng để mở L/C nhập khẩu thiết bị nhà máy.

(***) Trả trước tiền khắc phục tổn thất do mưa lũ của 2 nhà máy:

- Khoản tiền trả trước chi phí sửa chữa, khắc phục tổn thất do mưa lũ T11.2016 NM Đăk Pia theo Hợp đồng số 12/2016/HĐKT-Đăkpia, số tiền: 2.640.157.273 đồng, phần lớn các chi phí sửa chữa nhà máy sau mưa lũ này đã được Tổng công ty CP bảo hiểm toàn cầu thanh toán vào tháng 4/2017 và tháng 7/2017.
- Chuyển tiền trả trước chi phí sửa chữa, khắc phục tổn thất do mưa lũ tháng 11.2016 Công Trình Nhà Máy Đăk Bla 1 theo Hợp đồng số 10/2016/HĐKT- Đăk Bla 1, số tiền: 4.916.781.818

đồng, phần lớn các chi phí sửa chữa nhà máy sau mưa lũ này đã được Tổng công ty CP bảo hiểm bưu điện thanh toán vào tháng 5/2017 và tháng 8/2017.

2.2 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 8 - Phải thu khác

Chi tiết về khoản phải thu bà Đỗ Thị Bích Huyền: 1.323.257.852 đồng:

Khoản phải thu của bà Đỗ Thị Bích Huyền là các khoản thu liên quan đến việc bồi thường cho những khoản vi phạm thuế và các khoản truy thu khác trong năm 2016 theo quyết định số 14/QĐ-TV ngày 01/01/2016, quyết định số 15/QĐ-TV ngày 05/02/2016, quyết định số 17/QĐ-TV ngày 13/5/2016 và quyết định số 23/QĐ-TV ngày 31/12/2016 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Trung Việt.

Ngày 15/06/2016 CTCP Đầu tư năng lượng Trường Thịnh thực hiện việc mua lại Công ty TNHH Trung Việt theo hình thức hoán đổi cổ phần, sau đó Trường Thịnh mời Cục thuế vào kiểm tra lại hồ sơ Thuế của CT TNHH Trung Việt từ năm 2013 đến hết năm 2015 thì Trung Việt bị truy thu số tiền thuế 1.323.257.852 đồng. TTE đã hoàn thành nghĩa vụ nộp số tiền thuế bị truy thu này. Tuy nhiên, số tiền này thuộc trách nhiệm của các thành viên góp vốn cũ và Ban điều hành Công ty TNHH Trung Việt nên TTE sẽ thu hồi lại từ những người này và họ cũng đã chấp nhận thanh toán khoản tiền này trong vòng 2 năm nhưng không tính lãi. TTE và các thành viên góp vốn cũ đã thống nhất cử bà Đỗ Thị Bích Huyền đại diện các thành viên góp vốn cũ và Ban điều hành Công ty TNHH Trung Việt đứng ra chịu trách nhiệm bồi thường khoản tiền này. Bà Đỗ Thị Bích Huyền là Kế toán trưởng Công ty TNHH Trung Việt và đã từ nhiệm vị trí này vào ngày 26/10/2017. Sau khi từ nhiệm, khoản tiền truy thu này được chuyển từ phải thu bà Đỗ Thị Bích Huyền sang ông Nguyễn Công Thành – Thành viên HĐQT và Phó Tổng Giám Đốc Trường Thịnh. Các thành viên góp vốn cũ đã nộp lại khoản tiền này cho Công ty trong quý III.2018.

2.3 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 10 và số 11: Khoản mua Công ty con và hình thành lợi thế thương mại:

Thuyết minh số 10 – Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

Dự án nhà máy thủy điện Đak Bla 1:

	<u>Năm nay</u>	<u>Ghi chú</u>
Số đầu năm	-	
Phát sinh tăng	352.409.988.096	
- Phát sinh tăng do mua Công ty con	283.604.141.594	TTE phát hành cổ phiếu hoán đổi phần vốn góp với Công ty TNHH Trung Việt, và Trung Việt trở thành Công ty con của TTE từ ngày 15/6/2016. Tại ngày mua, Trung Việt đã đầu tư 283.604.141.594 đồng vào Nhà máy thủy điện Đak Bla 1, do vậy Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại BCTC Hợp nhất năm 2016 sẽ phát sinh tăng 283.604.141.594 đồng do mua Công ty con (Trung Việt).
- Phát sinh tăng trong năm	68.805.846.502	Sau khi Trung Việt trở thành Công ty con của TTE (sau ngày 15/6/2016), Trung Việt tiếp tục đầu tư 68.805.846.502 đồng vào Công trình thủy

điện Đak Bla 1, do đó Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại BCTC Hợp nhất năm 2016 sẽ phát sinh tăng 68.805.846.502 đồng.

Số cuối năm

352.409.988.096

Nhà máy thủy điện Đak Bla 1 trực thuộc Công ty TNHH Trung Việt, tại thời điểm 31/12/2016, Trung Việt đang trong quá trình đầu tư vào Nhà máy thủy điện Đak Bla 1 và chưa đưa Công trình nhà máy thủy điện Đak Bla 1 vào hoạt động, do vậy khoản đầu tư vào Nhà máy thủy điện Đak Bla 1 được hoạch toán vào khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản theo hướng dẫn tại Điều 46 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014

Chi tiết Khoản mua Công ty con và hình thành lợi thế thương mại:

Trong năm 2016 Công ty phát hành 17.052.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ để hoán đổi phần vốn góp của Công ty TNHH Trung Việt. Sau khi hoán đổi cổ phần, Công ty nắm giữ 98% vốn điều lệ của Công ty TNHH Trung Việt.

Cơ sở pháp lý:

- Biên bản họp ĐHCĐ Công ty số 04/2016/BB-ĐAKNE ngày 14/6/2016 về việc phát hành riêng lẻ hoán đổi phần vốn góp của Công ty TNHH Trung Việt
- Nghị quyết ĐHCĐ Công ty số 04/2016/NQ-ĐAKNE ngày 14/06/2016 về việc phát hành riêng lẻ hoán đổi phần vốn góp của Công ty TNHH Trung Việt
- Biên bản họp Hội Đồng Thành Viên Công ty TNHH Trung Việt số 02/2016/BB-TV ngày 9/6/2016 về việc chuyển nhượng phần vốn góp cho Công ty cổ phần Thủy điện Đakne
- Quyết định của Hội Đồng Thành Viên Công ty TNHH Trung Việt số 09/2016/QĐ-TV ngày 9/6/2016 về việc chuyển nhượng phần vốn góp cho Công ty cổ phần Thủy điện Đakne.

Xác định giá trị hợp lý của Công ty TNHH Trung Việt:

Tại ngày 31/12/2016, Công ty đang trong quá trình xác định giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả hoặc nợ tiềm tàng của Công ty TNHH Trung Việt tại ngày mua, và áp dụng theo phương pháp kế toán tạm thời để hợp nhất Công ty TNHH Trung Việt. Giá trị hợp lý được xác định tạm thời của tài sản và nợ phải trả có thể xác định được tại ngày mua được xác định như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	544.020.650.666
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.057.203.665
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	190.479.358.859
3	Hàng tồn kho	3.133.574.571
4	Tài sản ngắn hạn khác	10.808.020.545
5	Các khoản phải thu dài hạn	
6	Tài sản cố định	53.938.351.432

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
7	Tài sản dở dang dài hạn	283.604.141.594
8	Đầu tư tài chính dài hạn	0
B	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	371.134.094.921
1	Nợ ngắn hạn	19.542.445.663
2	Nợ dài hạn	351.591.649.258
C	TỔNG TÀI SẢN THUẦN (C = A - B)	172.886.555.745
D	TỶ LỆ CT TRƯỜNG THỊNH SỞ HỮU CÔNG TY TRUNG VIỆT	98%
E	GIÁ PHÍ HỢP NHẤT KINH DOANH	170.520.000.000
F	LỢI THẾ THƯƠNG MẠI (F = E - C x D)	1.091.175.370

Theo quy định tại mục 53 chuẩn mực kế toán số 11 về hợp nhất kinh doanh, ban hành và công bố theo Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28/12/2005 của Bộ trưởng Bộ tài chính thì:

“Lợi thế thương mại được ghi ngay vào chi phí sản xuất, kinh doanh (nếu giá trị nhỏ) hoặc phải được phân bổ dần một cách có hệ thống trong suốt thời gian sử dụng hữu ích ước tính (nếu giá trị lớn). Thời gian sử dụng hữu ích phải phản ánh được ước tính đúng đắn về thời gian thu hồi lợi ích kinh tế có thể mang lại cho doanh nghiệp. Thời gian sử dụng hữu ích của lợi thế thương mại tối đa không quá 10 năm kể từ ngày được ghi nhận”. Lợi thế thương mại với giá trị 1.091.175.370 đồng được đánh giá là giá trị lớn, nên được phân bổ dần với thời gian 10 năm theo quy định.

Lợi thế thương mại:

Đơn vị tính: đồng

Số dư đầu năm nay

- Tăng do mua Công ty con 1.091.175.370
- Phân bổ trong năm (từ ngày 15/06/2016 đến 31/12/2016) (59.105.332)

Số dư cuối năm nay

1.032.070.038

Theo quy định tại mục 61 Chuẩn mực kế toán số 11 về Hợp nhất kinh doanh, ban hành và công bố theo Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28/12/2005 của Bộ trưởng Bộ tài chính thì:

“Nếu kế toán ban đầu cho giao dịch hợp nhất kinh doanh chỉ có thể xác định một cách tạm thời vào cuối kỳ mà việc hợp nhất kinh doanh được thực hiện do giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng của bên bị mua hoặc giá phí hợp nhất kinh doanh chỉ có thể xác định một cách tạm thời, thì bên mua phải kế toán giao dịch hợp nhất kinh doanh bằng cách sử dụng các giá trị tạm thời đó. Bên mua phải ghi nhận các khoản điều chỉnh đối với những giá trị tạm thời như là kết quả của việc hoàn tất việc kế toán ban đầu:

- a) Trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua; và
- b) Từ ngày mua. Do đó:

- (i) *Giá trị còn lại của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng được ghi nhận hoặc điều chỉnh theo kết quả có được từ việc kế toán ban đầu sẽ được tính là giá trị hợp lý của chúng được ghi nhận tại ngày mua.*
- (ii) *Từ thời điểm mua, lợi thế thương mại hoặc bất kỳ khoản thu nhập nào đã được ghi nhận theo quy định tại đoạn 55 sẽ được điều chỉnh tương ứng với khoản điều chỉnh theo giá trị hợp lý tại ngày mua của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng được ghi nhận hoặc được điều chỉnh.*
- (iii) *Thông tin so sánh được trình bày trong các kỳ trước khi việc hạch toán của hợp nhất kinh doanh hoàn tất sẽ được trình bày như là việc kế toán ban đầu đã được hoàn thành từ ngày mua, có nghĩa là các khoản khấu hao hay các tác động đến lãi hoặc lỗ đều được ghi nhận như là kết quả có được từ việc kế toán ban đầu.”*

Công ty đã thực hiện xác định giá trị hợp lý của khoản đầu tư sau đó tại ngày 15/06/2016 theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 16/NQ-HĐQT ngày 01/06/2017. Việc xác định giá trị hợp lý khoản đầu tư của HDQT được dựa theo Chứng thư thẩm định giá số 85/2017/CT-TĐG/CPA VIETNAM ngày 01/06/2017 do Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM phát hành và giá trị hợp lý của Doanh nghiệp được xác định là 172.891.670.195 đồng.

Đơn vị tính: đồng

STT	Giá trị định giá	Giá trị sổ sách	Chênh lệch	Ghi chú
1	172.891.670.195	172.886.555.745	5.114.450	

Căn cứ vào:

+ Do không có sự chênh lệch nhiều giữa giá trị sổ sách và giá trị báo cáo định giá nên không phải là khoản mục trọng yếu trên BC tài chính đã phát hành.

+ Thời điểm định giá thì Doanh nghiệp đã phát hành các báo cáo soát xét 6 tháng đầu năm 2016, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016.

+ Giá trị định giá cũng chỉ là giá tham khảo tại thời điểm ngày 15/06/2016.

Và để đơn giản hóa công tác kế toán nên HDQT Công ty quyết định sử dụng phương pháp hạch toán giá gốc làm cơ sở hạch toán để không ảnh hưởng đến các Báo cáo tài chính đã phát hành trước đó. Việc giá trị hợp lý của khoản đầu tư này được xác định căn cứ vào Nghị Quyết HĐQT công ty là hoàn toàn đúng theo quy định của khoản 3 Điều 37 Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, Theo đúng nguyên tắc trọng yếu của kế toán: “*Kế toán phải thu thập, xử lý và cung cấp đầy đủ những thông tin có tính chất trọng yếu, còn những thông tin không mang tính chất trọng yếu, ít có tác dụng hoặc có ảnh hưởng không đáng kể tới quyết định của người sử dụng thì có thể bỏ qua*”.

2.4 Thông tin chi tiết Thuyết minh số 16 Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

Chi tiết khoản điều chỉnh giảm thuế TNDN năm 2015 theo biên bản xác nhận kết quả kiểm tra thuế số 2 và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước: 2.930.534.713 VND.

(*) Điều chỉnh giảm thuế TNDN năm 2015 theo biên bản xác nhận kết quả kiểm tra thuế số 2 và kiến nghị của kiểm toán nhà nước là 2.930.534.713 VNĐ bao gồm:

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Khoản tiền thuế TTE giảm do được hưởng các ưu đãi đầu tư đối với dự án đầu tư mới trên các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn về thuế TNDN năm 2015 (*)	(3.039.069.318)	Đây là khoản tiền ưu đãi thuế TTE được hưởng theo quy định tại khoản 3, điều 20, nghị định số 218/2013/NĐ-CP hướng dẫn thi hành luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp.
2	Công ty TNHH Trung Việt phải nộp vào nhà nước	108.534.605	Đây là khoản thuế Trung Việt bị truy thu do Công ty kê khai sai.
TỔNG CỘNG		(2.930.534.713)	

(*) Do Công ty CP thủy điện Đăkne được tách ra từ Công ty CP Tấn Phát và nhà máy thủy điện Đăkne được bàn giao lại cho Công ty CP thủy điện Đăkne vận hành, theo quy định tại khoản 3, điều 20, nghị định số 218/2013/NĐ-CP quy định về việc hướng dẫn thi hành luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp, thì thu nhập từ nhà máy Đăkne được kế thừa toàn bộ ưu đãi thuế TNDN còn lại của Công ty CP Tấn Phát: *Thuế suất ưu đãi 10% áp dụng trong vòng 11 năm kể từ năm 2014 và Giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 9 năm tiếp theo kể từ năm 2014.*

Cụ thể tiền thuế TTE được điều chỉnh giảm:

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2015 (1)	18.221.501.280	
2	Các khoản chi phí không được khấu trừ thuế TNDN (2)	265.242.362	
3	Thuế TNDN đã tính trong năm 2015 (3=(1+2)x22%)	4.067.083.602	Do tại thời điểm này Công ty chưa có các văn bản chính thức của các Cơ quan chính quyền về việc hưởng ưu đãi thuế nên TTE tạm tính theo mức thuế suất không có ưu đãi
4	Thuế TNDN phải nộp (4=1x10%x50% + 2x22%)	969.428.384	Thuế TNDN phải nộp theo ưu đãi thuế được kế thừa toàn bộ ưu đãi thuế TNDN còn lại của Công ty CP Tấn Phát: <i>Thuế suất ưu đãi 10% áp dụng trong vòng 11 năm kể từ năm 2014 và Giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 9 năm tiếp</i>

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
			<i>theo kể từ năm 2014</i>
5	Các khoản thuế TNDN bị truy thu (5)	58.585.900	
6	Tổng tiền thuế TNDN được giảm (6=3-4-5)	3.039.069.318	

2.5 Chi tiết Thuyết minh 17: Chi tiết Vốn chủ sở hữu

Chi tiết các khoản Tăng khác (iii): 4.772.533.546 đồng; giảm khác (iv): (1.227.976.296) đồng trong vốn chủ sở hữu

Tăng khác trong năm (iii): 4.772.533.546 đồng.

Đơn vị tính: đồng

STT	CHI TIẾT	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Điều chỉnh giảm thuế Thu nhập Doanh nghiệp năm 2015 của TTE	3.039.069.318	Khoản giảm thuế TNDN do Công ty được ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại khoản 3 Điều 20, nghị định số 218/2013/NĐ-CP quy định về việc hướng dẫn thi hành luật thuế Thu nhập Doanh nghiệp
2	Chi phí lãi vay năm 2015 được vốn hóa	1.168.867.145	Khoản chi phí lãi vay Công ty được vốn hóa vào Tài sản, không ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Tuy nhiên Công ty đã ghi nhận vào chi phí trong năm 2015.
3	Điều chỉnh giảm thuế TNDN 2016 của Trung Việt	564.597.083 (*)	Khoản điều chỉnh thuế TNDN 2016 của Trung Việt
Tổng cộng		4.772.533.546	

Số tiền 4.772.533.546 đồng là các chi phí Công ty đã hoạch toán vào chi phí năm 2015. Tuy nhiên theo đúng bản chất, các khoản chi phí này không thuộc chi phí năm 2015.

(*) Điều chỉnh giảm chi phí thuế TNDN năm 2016 của CT Trung Việt với số tiền: 684.069.318 đồng, số tiền thuế này được tách ra làm 2 giai đoạn theo số liệu phát sinh trong năm.

- Giai đoạn trước ngày 15/06/2016: 119.472.819 đồng (không đưa vào hợp nhất kinh doanh).
- Giai đoạn sau ngày 15/06/2016 đến 31/12/2016: 564.597.083 đồng (3) (đưa vào hợp nhất kinh doanh)
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát: $564.597.083 \times 2\% = 11.291.941$ đồng.

Giảm khác (iv): 1.227.976.296 đồng: đây là khoản phí dịch vụ môi trường rừng và thuế tài nguyên năm 2014 Công ty trích thiếu.

Theo quy định tại đoạn 22 Chuẩn mực kế toán số 29 về Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót, thì giá trị chi phí đã ghi nhận năm 2015 là 4.772.533.546 đồng và giá trị chi phí 1.227.976.296 đồng chưa ghi nhận vào năm 2014 được xác định là “sai sót” do phát sinh từ việc ghi nhận, xác định giá trị. Do vậy, các sai sót này được điều chỉnh hồi tố vào mục Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Vốn chủ sở hữu theo quy định tại mục d Khoản 1 Điều 74 Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp ngày 22/12/2014.

Quy định: tại đoạn 22 Chuẩn mực kế toán số 29 về Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót thì

“Sai sót có thể phát sinh từ việc ghi nhận, xác định giá trị, trình bày và thuyết minh các khoản mục trên báo cáo tài chính. Báo cáo tài chính được coi là không phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán nếu chúng có các sai sót trọng yếu hoặc các sai sót không trọng yếu nhưng cố ý trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh hay các luồng tiền theo một hướng khác. Những sai sót của kỳ hiện tại được phát hiện trong kỳ đó phải được sửa chữa trước khi báo cáo tài chính được phép công bố. Nếu sai sót trọng yếu được phát hiện ở kỳ sau thì sai sót này phải được điều chỉnh vào số liệu so sánh được trình bày trong báo cáo tài chính của kỳ phát hiện ra sai sót (xem các đoạn từ 23 đến 28)”

Quy định tại mục d) Khoản 1 Điều 74: Tài khoản 421 – Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thì, thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán Doanh nghiệp ngày 22/12/2014 thì

“d) Khi áp dụng hồi tố do thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố các sai sót trọng yếu của các năm trước nhưng năm nay mới phát hiện dẫn đến phải điều chỉnh số dư đầu năm phần lợi nhuận chưa phân chia thì kế toán phải điều chỉnh tăng hoặc giảm số dư đầu năm của TK 4211 “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước” trên sổ kế toán và điều chỉnh tăng hoặc giảm chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” trên Bảng Cân đối kế toán theo quy định tại Chuẩn mực kế toán “Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót” và Chuẩn mực kế toán “Thuế thu nhập doanh nghiệp””

Việc công ty điều chỉnh hồi tố các sai sót này vào khoản mục Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Vốn chủ sở hữu là hoàn toàn đúng theo quy định của pháp luật liên quan.

2.6 Chi tiết Thuyết minh số 20, số 21: Chi tiết Khoản doanh thu bán hàng và giá vốn hàng bán có giá trị bằng nhau:

Công ty TNHH Trung Việt là tổng thầu thi công nhà máy Đăkgret do Công ty CP Tấn Phát làm Chủ đầu tư, sau khi hoàn thành thi công thì trên công trường còn thừa các vật tư như sắt, thép, dầu diezen, dây điện ... với tổng giá trị mua vào là 3.133.574.400 đồng. Do thời điểm đầu năm 2016 Công ty TNHH Trung Việt không có nhu cầu để sử dụng phần vật tư này (vì ở khá xa các công trình khác nên chi phí vận chuyển thu hồi khá tốn kém) và Công ty CP Tấn Phát có nhu cầu muốn

mua lại để hoàn thiện các Công trình phụ trợ của Nhà máy Đăkgret nên Công ty TNHH Trung Việt đồng ý bán lại phần vật liệu này cho CTCP Tấn Phát theo giá mua ban đầu. Do vậy Doanh thu và giá vốn có giá trị bằng nhau.

2.7 Thông tin chi tiết Thuyết minh mục 27 - Nghiệp vụ và số dư các bên liên quan

BÊN LIÊN QUAN

Công ty TNHH Trung Việt

- Ông Võ Quốc Vương
- Bà Đỗ Thị Bích Huyền

Công ty Cổ phần Tấn Phát

- Ông Nguyễn Ngọc Tường

Ông Nguyễn Ngọc Tường

Ông Nguyễn Huy Cường

Ông Nguyễn Văn Quân

Ông Hồ Thanh Tiến

MỐI QUAN HỆ

Công ty Con

Tổng Giám đốc Công ty Trung Việt

Kế toán trưởng Công Ty Trung Việt

Cùng thành viên HĐQT

Chủ tịch HĐQT CTCP Tấn Phát

Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT

Tổng Giám đốc

STT	CHỈ TIÊU	1/1/2016	PHÁT SINH TĂNG	PHÁT SINH GIẢM	31/12/2016	NỘI DUNG GIAO DỊCH
I	MUA HÀNG VÀ DỊCH VỤ	0	676.839.214	(676.839.214)	0	
1	Công ty Cổ phần Tân Phát	0	535.930.121	(535.930.121)	0	Công ty Cổ phần Tân Phát thực hiện xây dựng tuyến cáp quang treo, lập thiết kế bản vẽ, dự toán Scada cho TTE theo biên bản làm việc ngày 28/04/2016 (số liệu chưa có thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tân Phát dịch vụ này.
2	Công ty Cổ phần Tân Phát	0	140.909.093	(140.909.093)	0	Công ty Cổ phần Tân Phát cho TTE và Trung Việt thuê văn phòng trụ sở làm việc tại Kon Tum (số liệu chưa có thuế Giá trị gia tăng) và TTE, Trung Việt đã thanh toán cho Tân Phát chi phí thuê văn phòng này.
II	BÁN HÀNG HÓA DỊCH VỤ	0	50.631.586.400	(50.631.586.400)	0	
1	Công ty Cổ phần Tân Phát	0	3.133.574.400	(3.133.574.400)	0	Công ty TNHH Trung Việt Bán vật tư tồn kho tại Công trình Đăkgret cho CTCP Tân Phát
2	Công ty Cổ phần Tân Phát	47.498.012.000	47.498.012.000	(47.498.012.000)	0	Công ty Cổ phần Tân Phát thi công công trình ĐakBla I cho Công ty TNHH Trung Việt trong kỳ.
III	THANH TOÁN CÔNG NỢ	0	(42.321.732.719)	(67.863.423.466)	(110.177.156.185)	(Giá trị âm là do đây là khoản ứng trước)
I	Phát sinh Trường Thịnh	0	709.523.133	(16.489.523.133)	(15.780.000.000)	(Giá trị âm là do đây là khoản ứng trước)
	Công ty Cổ phần Tân Phát		589.523.133	(589.523.133)		Công ty Cổ phần Tân Phát thực hiện xây dựng tuyến cáp quang treo, lập thiết kế bản vẽ, dự toán Scada cho TTE theo biên bản làm việc ngày 28/04/2016 (số liệu đã có thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tân Phát dịch vụ này.



STT	CHỈ TIÊU	1/1/2016	PHÁT SINH TĂNG	PHÁT SINH GIẢM	31/12/2016	NỘI DUNG GIAO DỊCH
	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	120.000.000	(120.000.000)		Công ty Cổ phần Tấn Phát cho TTE thuê văn phòng trụ sở làm việc tại Kon Tum (số liệu đã có thuế Giá trị gia tăng) và TTE đã thanh toán cho Tấn Phát chi phí thuê văn phòng này.
	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	0	(5.670.430.000)	(5.670.430.000)	CTCP Tấn Phát thực hiện sửa chữa khác phục tổn thất do mưa lũ nhà máy thủy điện Đăk ne theo Hợp đồng số 11/2016/HĐKT-ĐăkNe ngày 7/11/2016 và TTE trả trước cho CTCP Tấn Phát để thực hiện dịch vụ này
	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	0	(10.109.570.000)	(10.109.570.000)	CTCP Tấn Phát thực hiện nạo hút cát lòng hồ nhà máy thủy điện ĐăkNe theo Hợp đồng số 69/HĐKT/DKANE_TANPHAT và TTE trả trước cho CTCP Tấn Phát để thực hiện dịch vụ này.
2	Phát sinh Trung Việt	0	(43.031.255.852)	(51.373.900.333)	(94.397.156.185)	(Giá trị âm là do đây là khoản ứng trước)
	Công ty Cổ phần Tấn Phát		241.900.333	(241.900.333)		Công ty Cổ phần Tấn Phát thực hiện dự toán SCADA cho Nhà Máy Đăk Pia – trực thuộc Công ty TNHH Trung Việt và Trung Việt thanh toán cho Tấn Phát tiền dịch vụ này.
	Công ty Cổ phần Tấn Phát		23.000.000	(23.000.000)		Công ty Cổ phần Tấn Phát cho Trung Việt thuê văn phòng trụ sở làm việc tại Kon Tum và Trung Việt đã thanh toán cho Tấn Phát chi phí thuê văn phòng này.
	Công ty Cổ phần Tấn Phát			(2.640.157.273)	(2.640.157.273)	CTCP Tấn Phát thực hiện sửa chữa, khác phục tổn thất do mưa lũ T11.2016 NM Đăk pia cho Trung Việt theo hợp đồng số số 12/2016/HĐKT-ĐăkPia ngày 7/11/2016 và Trung Việt trả trước cho Tấn Phát để Tấn Phát thực hiện dịch vụ này.

STT	CHỈ TIÊU	1/1/2016	PHÁT SINH TĂNG	PHÁT SINH GIẢM	31/12/2016	NỘI DUNG GIAO DỊCH
	Công ty Cổ phần Tấn Phát			(4.916.781.818)	(4.916.781.818)	CTCP Tấn Phát thực hiện sửa chữa, khắc phục tổn thất do mưa lũ T11.2016 Nhà Máy Đăk Bla 1 cho Trung Việt theo hợp đồng số 10/2016/HĐKT- Đăk Bla 1 và Trung Việt trả trước cho Tấn Phát để Tấn Phát thực hiện dịch vụ này
	Công ty Cổ phần Tấn Phát	0	(43.288.156.185) (*)	(43.552.060.909)	(86.840.217.094)	CTCP Tấn Phát thực hiện thi công công trình Đak Bla 1 cho Trung Việt và Trung Việt ứng trước tiền thi công công trình cho CTCP Tấn Phát.
III	TẠM ỨNG	42.291.693.459	31.468.169.017	(72.476.468.410)	1.283.394.066	
1	Ông Nguyễn Ngọc Tường	31.277.037.984	31.418.759.017	(61.418.102.935)	1.277.694.066	Tạm ứng (phát sinh tăng) và hoàn ứng (phát sinh giảm) các khoản tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các công trình thủy điện nhỏ theo quyết định tạm ứng đã được phê duyệt của Tổng giám đốc. Khoản tạm ứng này đã được thu hồi về đầu năm 2017.
2	Ông Nguyễn Huy Cường	6.000.000.000		(6.000.000.000)	0	Tạm ứng để phục vụ mục đích tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các công trình thủy điện nhỏ theo quyết định tạm ứng đã được phê duyệt của Tổng giám đốc, và đã được hoàn ứng.
3	Ông Hồ Thanh Tiến	5.014.655.475	49.410.000	(5.058.365.475)	5.700.000	
	<i>Ông Hồ Thanh Tiến</i>	<i>5.000.000.000</i>	<i>0</i>	<i>(5.000.000.000)</i>	<i>0</i>	Tạm ứng để phục vụ mục đích tìm kiếm cơ hội đầu tư vào các công trình thủy điện nhỏ theo quyết định tạm ứng đã được phê duyệt của Tổng giám đốc, và đã được hoàn ứng.
	<i>Ông Hồ Thanh Tiến</i>	<i>14.655.475</i>	<i>49.410.000</i>	<i>(58.365.475)</i>	<i>5.700.000</i>	Thanh toán các chi phí thường xuyên tại các nhà máy như: chi phí sửa chữa nhỏ, chi phí xăng xe,...

(*) Ngày 15/06/2016 Công ty Trường Thịnh thực hiện việc mua lại Công ty TNHH Trung Việt bằng việc hoán đổi phần vốn góp nên tất cả các khoản tiền Trung Việt trả trước cho Công ty Tân Phát thi công dự án Đakbla 1 phát sinh trước ngày 15/06/2016 tính vào phần phát sinh trong kỳ.

(**) Do sai sót trong quá trình soạn thảo Báo cáo tài chính nên các số liệu này được trình bày. Công ty xin đính chính lại như sau:

Thành viên quản lý chủ chốt (**)	Số liệu trên BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016	Số liệu đính chính lại	Ghi chú
Thu tiền mượn	3.028.873.747	-	
Chi trả tiền	10.580.865.447	-	
Hoàn tạm ứng	113.963.308.144	72.476.468.410	
Chi tạm ứng	43.137.464.485	31.468.169.017	<i>Đã nêu rõ các nghiệp vụ ở bảng trên</i>

Trên đây là bản giải trình số liệu và cung cấp thông tin liên quan đến số liệu và thuyết minh chi tiết Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016.

Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh đề nghị Công ty TNHH kiểm toán VACO xác nhận các nội dung giải trình bên trên liên quan đến báo cáo kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất cho năm tài chính 2016 đã phát hành nhằm mục đích bổ sung hồ sơ niêm yết cổ phiếu của Công ty.

Kính mong Quý Công ty xem xét và xác nhận.

Trân trọng ./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC.



LÊ VĂN KHOA